

Tiểu Cần, ngày 07 tháng 6 năm 2024

Số: 105/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 196/2024/TLST-HNGĐ, ngày 28-5-2024; giữa:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1963; Địa chỉ: Ấp Chánh H B, xã Ngãi H, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh;

Bị đơn: Ông Thạch R, sinh năm 1967; Địa chỉ: Ấp Chánh H B, xã Ngãi H, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Huỳnh Thị M với ông Thạch R.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Huỳnh Thị M với ông Thạch R thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Huỳnh Thị M với ông Thạch R khai có 01 con chung tên Thạch Văn Nh, sinh năm 1991 đã thành niên và sống tự lập, nên ông, bà không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thị M với ông Thạch R thống nhất khai ông, bà tự thoả thuận phân chia không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Huỳnh Thị M với ông Thạch R khai không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm bằng 150.000 đồng: Bà Huỳnh Thị M phải chịu 75.000 đồng, bà M là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tạm ứng án

phí và án phí được Tòa án chấp nhận, căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH13 bà Huỳnh Thị M được miễn nộp toàn bộ án phí hôn nhân. Do bà M không có nộp tạm ứng nên không xử lý.

Ông Thạch R phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Trà Vinh;
-VKSND huyện Tiểu Cần;
-CCTHADS huyện Tiểu Cần;
-UBND xã Ngãi Hùng;
-Các đương sự;
Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Mỹ Chấm